

(Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề)

**PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN**

**Câu 1:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam thời kì 1954 - 1969?

- A. Hoàn chỉnh đường lối của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Tham gia lãnh đạo nhân dân gây dựng cơ sở của chủ nghĩa xã hội.
- C. Tiếp tục phát triển quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với thế giới.
- D. Đàm phán với các nước để quốc tế kết thúc chiến tranh xâm lược.

**Câu 2:** Quyết định nào sau đây của Hội nghị I-an-ta (2-1945) gây nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 - 1946?

- A. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- B. Quân Anh cùng với quân Pháp làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.
- C. Liên Xô có phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát ở các nước Đông Dương.
- D. Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào kiểm soát Đông Dương.

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc.
- B. Đảm bảo vệ độc lập, hòa bình cần dựa vào sự ủng hộ bên ngoài.
- C. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đoàn kết toàn dân.
- D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**Câu 4:** Nội dung nào thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976?

- A. Thực hiện phương châm chiến lược, tiến công thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.
- B. Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược buộc địch phân tán lực lượng.
- C. Đã dự trù phương án giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975 nếu thời cơ đến.
- D. Chủ trương đánh nhanh thắng nhanh và tránh chỗ mạnh, đánh vào chỗ yếu của địch.

**Câu 5:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu là

- A. do đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.

**B.** âm mưu “diễn biến hòa bình” “cách mạng Nhung”.

**C.** mô hình kinh tế - xã hội hoàn toàn bất cập ngay từ đầu.

**D.** sự chống phá từ các thế lực thù địch từ bên ngoài.

**Câu 6:** Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết trong những năm 20 của thế kỷ XX?

**A.** Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (1924).

**B.** Quốc huy đầu tiên của Liên Xô được ra đời (1923).

**C.** Lê-nin - lãnh tụ của đất nước Liên Xô qua đời (1924).

**D.** Tuyên ngôn thành lập Liên Xô được thông qua (1922).

**Câu 7:** Những địa phương nào sau đây giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định và Quảng Nam.

**B.** Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam.

**C.** Hà Nội, Huế, Sài Gòn và Đồng Nai Thượng.

**D.** Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng và Thanh Hoá

**Câu 8:** Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) chứng tỏ kết quả của đấu tranh trên mặt trận ngoại giao

**A.** không làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.

**B.** có tác động trở lại đối với mặt trận chính trị, quân sự.

**C.** chỉ là sự phản ánh kết quả đấu tranh trên mặt trận quân sự.

**D.** chịu chi phối và phụ thuộc hoàn toàn vào mặt trận quân sự.

**Câu 9:** Một trong những nội dung cơ bản của đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986 - 1996

**A.** Thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

**B.** Chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế.

**C.** Hạn chế quan hệ với các nước tư bản.

**D.** Xóa bỏ thành phần kinh tế cá thể.

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực?

**A.** Hòa bình ổn định để cùng phát triển.

**B.** Phát triển kinh tế, quân sự làm trọng tâm

**C.** Liên kết và hội nhập giữa các nước lớn.

**D.** Đa cực, đa phe trong đối ngoại quốc tế.

**Câu 11:** Năm 1944, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

**A.** Gia nhập Quốc tế Cộng sản và sáng lập Đảng cộng sản Pháp.

**B.** Thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

C. Lãnh đạo nhân dân tiến hành kháng chiến chống Pháp.

D. Chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 12:** Đối với quá trình đi đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc không có vai trò nào sau đây?

A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

B. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên.

D. Đề ra đường lối kháng chiến sáng tạo.

**Câu 13:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1991) đã

A. quyết định hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.

B. quyết định đẩy mạnh công nghiệp hóa nông thôn.

C. bổ sung, phát triển đường lối đổi mới đất nước.

D. mở đầu công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

**Câu 14:** Thủ đoạn mới được Mỹ sử dụng trong chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969- 1973) là

A. xây dựng hệ thống áp chiến lược.

B. đưa lực lượng Mỹ vào chiến đấu.

C. trực thăng vận và thiết xa vận.

D. tiến hành thỏa hiệp với Liên Xô.

**Câu 15:** Sự kiện nào đã mở ra thời kỳ xây dựng và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam độc lập?

A. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền (938).

B. Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long (1010).

C. Lê Hoàn đánh bại quân xâm lược Tống (981).

D. Nhà Lý cho đổi tên nước ta thành Đại Việt (1054).

**Câu 16:** Năm 1979, Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

A. Giúp Cam-pu-chia lật đổ chế độ diệt chủng. B. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

C. Trở thành thành viên của Liên hợp quốc.

D. Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.

**Câu 17:** Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy tầm quan trọng của

A. đổi mới tư duy làm cơ sở cho xây dựng đường lối, cơ chế, chính sách.

B. đổi mới chính trị làm yếu tố tiên quyết để đổi mới các lĩnh vực khác.

C. đổi mới tư duy đối ngoại vì ngoại lực là yếu tố quyết định để hội nhập.

D. đổi mới văn hoá là cơ sở đầu tiên cho đổi mới kinh tế, chính trị, xã hội.

**Câu 18:** Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau chiến tranh lạnh?

A. Sự ra đời và ngày càng mở rộng của các tổ chức liên kết khu vực.

B. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột.

C. Là 1 trong 5 cường quốc của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

D. Sức mạnh quân sự của quốc gia với lực lượng quân sự hùng hậu

**Câu 19:** Thực tiễn cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945- 1975) ở Việt Nam cho thấy lực lượng chính trị

A. đóng vai trò xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng nổi dậy.

B. là cơ sở xây dựng và phát triển mọi mặt của cách mạng.

C. đóng vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.

D. Luôn là lực lượng quyết định trong cả khởi nghĩa và chiến tranh.

**Câu 20:** Trong thời kì 1945 - 1954, chiến thắng nào của nhân dân Việt Nam buộc thực dân Pháp phải thay đổi chiến lược chiến tranh ở Đông Dương từ “đánh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”?

A. Việt Bắc thu - đông (1947).

B. Biên giới thu - đông (1950).

C. Điện Biên Phủ (1954).

D. Đông - Xuân (1953 - 1954).

**Câu 21:** Đầu thế kỷ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động ngoại giao tại quốc gia nào sau đây?

A. Ai Cập.

B. Pháp.

C. Bỉ.

D. Nam Phi.

**Khai thác các tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24:**

*“Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua những nỗ lực hợp tác chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một cộng đồng các nước Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng. Thúc đẩy hòa bình ổn định khu vực bằng việc tôn trọng pháp lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các nước trong khu vực và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học - kỹ thuật và hành chính”.*

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998, tr.358)

**Câu 22:** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích nào sau đây?

A. Giải quyết sự bất đồng, tranh chấp giữa các nước liên quan đến vấn đề Biển Đông.

B. Hợp tác cùng nhau phát triển dựa trên một nền tảng kinh tế và chính trị thống nhất.

C. Tăng cường hợp tác giữa các nước trong khu vực với Mỹ, Liên Xô và Trung Quốc.

D. Phấn đấu đưa Đông Nam Á trở thành một khu vực hòa bình, tự do và thịnh vượng.

**Câu 23:** Nhận xét nào sau đây là đúng về hoạt động của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ những năm 90 của thế kỷ XX trở đi?

A. Hợp tác kinh tế, văn hóa được đề cao song song với hợp tác an ninh, chính trị.

B. Hợp tác các lĩnh vực an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa còn nhiều lỏng lẻo.

C. Nhấn mạnh an ninh chính trị, hợp tác kinh tế, văn hóa còn ở mức độ thấp.

**D.** Chủ yếu tập trung hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế và văn hóa - giáo dục.

**Câu 24:** Năm 1967, tổ chức ASEAN được thành lập phản ánh xu thế nào sau đây?

**A.** Toàn cầu hóa, quốc tế hoá.

**B.** Trật tự đa cực nhiều trung tâm.

**C.** Liên minh, hợp tác khu vực.

**D.** Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

## PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

**Câu 25:** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Trong các tháng 3 và 4-1945, tại Côn Minh, nhân danh Việt Minh, Hồ Chí Minh tiếp xúc với cơ quan cứu trợ không quân Mỹ (AGAS), Trung úy Sác-lơ Phên, Tướng Sê-nô và A. Pát-ti, thỏa thuận về phương thức hợp tác giữa Việt Minh và Mỹ,... Đầu tháng 5- 1945, trước khi về nước, Hồ Chí Minh gửi cho A. Pát-ti một bức thư cùng hai tài liệu đề nghị chuyển cho phái đoàn Mỹ ở Hội nghị Liên hợp quốc, kêu gọi ủng hộ nền độc lập của Việt Nam... Giữa tháng 6-1945, Hồ Chí Minh đến xóm Lũng Cò (xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) khảo sát địa hình và tìm hiểu tình hình về mọi mặt, chọn địa điểm làm sân bay để đón quân Đồng minh.... Chiều 17-7-1945, Đội “Con Nai” gồm 5 người nhảy dù xuống Tân Trào, Tuyên Quang (trong Khu Giải phóng Việt Bắc), được Việt Minh đón tiếp nồng nhiệt và chu đáo, mặc dù trong hoàn cảnh rất khó khăn”.*

(Vũ Quang Hiền, “Hồ Chí Minh và quan hệ của Mặt trận Việt Minh với các nước Đồng minh chống phát xít (1941 - 1945)”, Tạp chí Nhip cầu tri thức, đăng ngày 1-9-2016)

**a)** Đầu năm 1945, tại Trung Quốc, Hồ Chí Minh tiếp xúc với phái bộ Mỹ đang hoạt động chống Nhật.

**b)** Sự hợp tác giữa Việt Nam và lực lượng Đồng minh trong giai đoạn cuối của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vì lợi ích của cả hai bên.

**c)** Một trong các mục tiêu của Hồ Chí Minh khi tiếp xúc với phái bộ Mỹ ở Côn Minh năm 1945 là yêu cầu chi viện cho cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam.

**d)** Hoạt động đối ngoại của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương nhằm thiết lập quan hệ với các nước Đồng minh, tranh thủ sự công nhận và ủng hộ của quốc tế đối với phong trào Việt Minh.

**Câu 26:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Trước thắng lợi vĩ đại của Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của phát xít Nhật, buộc Nhật phải đầu hàng không điều kiện, Đảng ta đã kịp thời nắm lấy thời cơ có một không hai đó để phát động cao trào tổng khởi nghĩa, dựa vào lực lượng chính trị của đông đảo quần chúng ở thành thị và nông thôn kết hợp với các lực lượng vũ trang cách mạng, đập tan các cơ quan đầu não của địch ở thủ đô và các thành phố, xóa bỏ hoàn toàn hệ thống cai trị của địch ở nông thôn, giành chính quyền trong phạm vi cả nước”.*

(Lê Duẩn, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, NXB Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.48)

- a) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã xóa bỏ hoàn toàn xã hội phong kiến tồn tại hàng thế kỷ ở nước ta.
- b) Tận dụng có hiệu quả thời cơ, đẩy lùi nguy cơ là bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam hiện nay.
- c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã giải quyết thành công vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- d) Việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện đã tạo thời cơ có một không hai để nhân dân Việt Nam nổi dậy giành chính quyền.

**Câu 27:** Cho những thông tin trong bảng sau đây:

| Thời gian | Nội dung                                                                                             |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1949  | Mỹ và các nước phương Tây thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương                               |
| Năm 1955  | Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập tổ chức Hiệp ước Vác - sa - va                                 |
| Năm 1972  | Mỹ và Liên Xô kí Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM) và Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT I) |
| Năm 1989  | Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh                                                     |
| Năm 1991  | Liên Xô tan rã, trật tự hai cực I - an - ta sụp đổ.                                                  |

- a) Sự thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa- va phản ánh sự đối đầu về kinh tế giữa Mỹ và Liên Xô.
- b) Sự tồn tại của các trật tự thế giới từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay chứng tỏ vai trò chi phối quan hệ quốc tế của các cường quốc trong hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- c) Bảng thông tin trên thể hiện những sự kiện diễn ra trong thời kỳ tồn tại của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- d) Việc Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh chứng tỏ phương thức lấy đối đầu về kinh tế, chính trị, quân sự giữa hai nước không còn phù hợp trong bối cảnh lịch sử mới.

**Câu 28:** Cho đoạn tư liệu sau:

*“Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hoá là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh...”*

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.80)

- a) Từ khi Đổi mới đất nước, Việt Nam đã trở thành điểm đến tiềm năng của các nhà đầu tư nước ngoài do ổn định về chính trị, nguồn nhân lực dồi dào với giá lao động rẻ.
- b) Trong giai đoạn 1996 - 2006, Đảng chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất, xóa bỏ giai cấp bóc lột, củng cố khối liên minh công nông.
- c) Trong giai đoạn 1996 - 2006, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới là xây dựng nền kinh tế mở, hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới.
- d) Trong thời kỳ Đổi mới, tỷ trọng công nghiệp tăng nhanh. Nhờ đó, Việt Nam đã hoàn thành quá trình công nghiệp hóa đất nước.

----- HẾT -----

SỞ GD&amp;ĐT SƠN LA

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT

MÔN: LỊCH SỬ 12

NĂM 2024 – 2025

Thời gian làm bài: 50 phút

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

|       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. C  | 2. A  | 3. B  | 4. C  | 5. A  | 6. A  | 7. B  | 8. B  | 9. B  | 10. A |
| 11. B | 12. D | 13. C | 14. D | 15. A | 16. A | 17. A | 18. B | 19. B | 20. A |
| 21. B | 22. D | 23. A | 24. C |       |       |       |       |       |       |

**Câu 1:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam thời kì 1954 - 1969?

- A. Hoàn chỉnh đường lối của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Tham gia lãnh đạo nhân dân gây dựng cơ sở của chủ nghĩa xã hội.
- C. Tiếp tục phát triển quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với thế giới.
- D. Đàm phán với các nước để quốc tế kết thúc chiến tranh xâm lược.

**Câu 1 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc.
- Phân tích, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

Trong giai đoạn 1954–1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng trong việc:

- Lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam.
- Mở rộng và củng cố quan hệ quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, các nước xã hội chủ nghĩa, và các lực lượng tiến bộ trên thế giới.

=> Tiếp tục phát triển quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với thế giới phản ánh đúng vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam thời kì 1954 - 1969.

**Đáp án: C**

**Câu 2:** Quyết định nào sau đây của Hội nghị I-an-ta (2-1945) gây nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 - 1946?

- A. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- B. Quân Anh cùng với quân Pháp làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.
- C. Liên Xô có phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát ở các nước Đông Dương.
- D. Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào kiểm soát Đông Dương.

**Câu 2 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.
- Xác định nội dung của Hội nghị I-an-ta đã gây nên bất lợi cho cách mạng Việt Nam.

**Cách giải:**

Trong Hội nghị I – an – ta đã đưa ra quyết định Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây. Điều này đã tạo cơ hội cho Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam ngay sau Cách mạng tháng Tám 1945.

**Đáp án: A**

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc.
- B. Đảm bảo vệ độc lập, hòa bình cần dựa vào sự ủng hộ bên ngoài.
- C. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đoàn kết toàn dân.
- D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**Câu 3 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử.
- Xác định bài học lịch sử rút ra từ cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng.
- Phân tích, loại trừ các phương án.

**Cách giải:**

Để bảo vệ độc lập, hòa bình cần dựa vào sự ủng hộ bên ngoài **không phản ánh đúng** bài học lịch sử rút ra từ cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Trong suốt chiều dài lịch sử, dân tộc ta luôn đề cao tinh thần tự lực tự cường, lấy sức mình là chính để bảo vệ độc lập và chủ quyền. Sự ủng hộ quốc tế là yếu tố hỗ trợ, không phải điều kiện quyết định.

**Đáp án: B**

**Câu 4:** Nội dung nào thể hiện sự linh hoạt, sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam trong việc đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976?

- A. Thực hiện phương châm chiến lược, tiến công thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.
- B. Tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược buộc địch phân tán lực lượng.
- C. Đã dự trù phương án giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975 nếu thời cơ đến.
- D. Chủ trương đánh nhanh thắng nhanh và tránh chỗ mạnh, đánh vào chỗ yếu của địch.

**Câu 4 (TH):**

**Phương pháp:**

Giải thích.

**Cách giải:**

Đáp án C thể hiện rõ sự linh hoạt và sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam. Ban đầu, kế hoạch đề ra là giải phóng miền Nam trong 2 năm 1975 - 1976, nhưng Đảng cũng chủ động chuẩn bị phương án giải phóng sớm hơn nếu thời cơ xuất hiện.

=> Đây là minh chứng điển hình cho tư duy chiến lược, linh hoạt trong chỉ đạo cách mạng.

**Đáp án: C**

**Câu 5:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu là

- A. do đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.
- B. âm mưu “diễn biến hòa bình” “cách mạng Nhung”.
- C. mô hình kinh tế - xã hội hoàn toàn bất cập ngay từ đầu.
- D. sự chống phá từ các thế lực thù địch từ bên ngoài.

**Câu 5 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Nguyên nhân và tác động của sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- Xác định nguyên nhân dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu.

**Cách giải:**

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu là do đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.

**Đáp án: A**

**Câu 6:** Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết trong những năm 20 của thế kỷ XX?

- A. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (1924).
- B. Quốc huy đầu tiên của Liên Xô được ra đời (1923).
- C. Lê-nin - lãnh tụ của đất nước Liên Xô qua đời (1924).
- D. Tuyên ngôn thành lập Liên Xô được thông qua (1922).

**Câu 6 (NB):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- Xác định sự kiện đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Liên Xô.

**Cách giải:**

Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (1924) đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết trong những năm 20 của thế kỷ XX.

**Đáp án: A**

**Câu 7:** Những địa phương nào sau đây giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định và Quảng Nam.
- B. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam.
- C. Hà Nội, Huế, Sài Gòn và Đồng Nai Thượng.
- D. Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng và Thanh Hoá

**Câu 7 (NB):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám 1945.
- Xác định địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám 1945.

**Cách giải:**

Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

**Đáp án: B**

**Câu 8:** Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) chứng tỏ kết quả của đấu tranh trên mặt trận ngoại giao

- A. không làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.
- B. có tác động trở lại đối với mặt trận chính trị, quân sự.
- C. chỉ là sự phản ánh kết quả đấu tranh trên mặt trận quân sự.
- D. chịu chi phối và phụ thuộc hoàn toàn vào mặt trận quân sự.

**Câu 8 (VD):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954 – 1975).
- Phân tích, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) chứng tỏ kết quả của đấu tranh trên mặt trận ngoại giao có tác động trở lại đối với mặt trận chính trị, quân sự. Điều này thể hiện rõ ràng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Khi Hiệp định Pari được kí kết, về cơ bản ta đã hoàn thành nhiệm vụ đánh cho “Mỹ cút”, việc Mỹ rút quân về nước đã tạo những điều kiện thuận lợi cho ta thực hiện nhiệm vụ đánh cho “Ngụy nhào”. Vì vậy có thể khẳng định những kết quả đấu tranh trên mặt trận ngoại giao có tác động trở lại với mặt trận chính trị và quân sự.

**Đáp án: B**

**Câu 9:** Một trong những nội dung cơ bản của đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986 - 1996

- A. Thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
- B. Chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế.
- C. Hạn chế quan hệ với các nước tư bản.
- D. Xóa bỏ thành phần kinh tế cá thể.

**Câu 9 (NB):**

**Phương pháp:**

Xem lại nội dung Công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

**Cách giải:**

Một trong những nội dung cơ bản của đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1986 – 1996 thay đổi cơ chế quản lý kinh tế từ tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Đáp án: B**

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực?

- A. Hòa bình ổn định để cùng phát triển.                      B. Phát triển kinh tế, quân sự làm trọng tâm  
C. Liên kết và hội nhập giữa các nước lớn.                      D. Đa cực, đa phe trong đối ngoại quốc tế.

**Câu 10 (NB):**

**Phương pháp:**

Xem lại nội dung quan hệ quốc tế sau chiến tranh Lạnh.

**Cách giải:**

Hòa bình ổn định để cùng phát triển là xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh được nhân dân các nước hi vọng, mong muốn trở thành hiện thực.

**Đáp án: A**

**Câu 11:** Năm 1944, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Gia nhập Quốc tế Cộng sản và sáng lập Đảng cộng sản Pháp.  
B. Thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.  
C. Lãnh đạo nhân dân tiến hành kháng chiến chống Pháp.  
D. Chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 11 (NB):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc.
- Xác định hoạt động của Nguyễn Ái Quốc năm 1944.

**Cách giải:**

Năm 1944, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Đáp án: B**

**Câu 12:** Đối với quá trình đi đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc không có vai trò nào sau đây?

- A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.                      B. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.  
C. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên.                      D. Đề ra đường lối kháng chiến sáng tạo.

**Câu 12 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc.

- Phân tích, loại trừ phương án.

**Cách giải:**

Đối với quá trình đi đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc không có vai trò đề ra đường lối kháng chiến sáng tạo.

**Đáp án: D**

**Câu 13:** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1991) đã

- A. quyết định hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng.
- B. quyết định đẩy mạnh công nghiệp hóa nông thôn.
- C. bổ sung, phát triển đường lối đổi mới đất nước.
- D. mở đầu công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

**Câu 13 (NB):**

**Phương pháp:**

Xem lại nội dung Công cuộc đổi mới của Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

**Cách giải:**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1991) đã bổ sung, phát triển đường lối đổi mới đất nước.

**Đáp án: C**

**Câu 14:** Thủ đoạn mới được Mỹ sử dụng trong chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969- 1973) là

- A. xây dựng hệ thống áp chiến lược.
- B. đưa lực lượng Mỹ vào chiến đấu.
- C. trực thăng vận và thiết xa vận.
- D. tiến hành thỏa hiệp với Liên Xô.

**Câu 14 (NB):**

**Phương pháp:**

Xem lại nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

**Cách giải:**

Thủ đoạn mới được Mỹ sử dụng trong chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) là thỏa hiệp với Liên Xô.

**Đáp án: D**

**Câu 15:** Sự kiện nào đã mở ra thời kỳ xây dựng và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam độc lập?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền (938).
- B. Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long (1010).
- C. Lê Hoàn đánh bại quân xâm lược Tống (981).
- D. Nhà Lý cho đổi tên nước ta thành Đại Việt (1054).

**Câu 15 (NB):****Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.
- Xác định sự kiện mở ra thời kì xây dựng và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam.

**Cách giải:**

Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền (938) mở ra thời kỳ xây dựng và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam độc lập.

**Đáp án: A****Câu 16:** Năm 1979, Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

- A. Giúp Cam-pu-chia lật đổ chế độ diệt chủng.
- B. Gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- C. Trở thành thành viên của Liên hợp quốc.
- D. Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.

**Câu 16 (NB):****Phương pháp:**

Xem lại nội dung cuộc chiến bảo vệ biên giới Tây Nam.

**Cách giải:**

Năm 1979, Việt Nam có hoạt động giúp Cam-pu-chia lật đổ chế độ diệt chủng.

**Đáp án: A****Câu 17:** Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy tầm quan trọng của

- A. đổi mới tư duy làm cơ sở cho xây dựng đường lối, cơ chế, chính sách.
- B. đổi mới chính trị làm yếu tố tiên quyết để đổi mới các lĩnh vực khác.
- C. đổi mới tư duy đối ngoại vì ngoại lực là yếu tố quyết định để hội nhập.
- D. đổi mới văn hoá là cơ sở đầu tiên cho đổi mới kinh tế, chính trị, xã hội.

**Câu 17 (TH):****Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.
- Phân tích các đáp án, loại trừ.

**Cách giải:**

Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy tầm quan trọng của đổi mới tư duy làm cơ sở cho xây dựng đường lối, cơ chế, chính sách.

B loại, trong công cuộc đổi mới năm 1986 đến nay ta lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

C loại, yếu tố nội lực là yếu tố quyết định để hội nhập.

D loại, đổi mới văn hoá không phải là cơ sở để đổi mới kinh tế, chính trị, xã hội.

**Đáp án: A**

**Câu 18:** Nhân tố nào sau đây đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau chiến tranh lạnh?

- A. Sự ra đời và ngày càng mở rộng của các tổ chức liên kết khu vực.
- B. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột.
- C. Là 1 trong 5 cường quốc của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- D. Sức mạnh quân sự của quốc gia với lực lượng quân sự hùng hậu

**Câu 18 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.
- Xác định, phân tích nhân tố đóng vai trò quyết định để cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau Chiến tranh Lạnh.

**Cách giải:**

Sức mạnh tổng hợp của quốc gia, trong đó kinh tế vẫn là trụ cột đóng vai trò quyết định để các cường quốc tham gia xác lập trật tự thế giới mới sau chiến tranh lạnh.

**Đáp án: B**

**Câu 19:** Thực tiễn cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945- 1975) ở Việt Nam cho thấy lực lượng chính trị

- A. đóng vai trò xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng nổi dậy.
- B. là cơ sở xây dựng và phát triển mọi mặt của cách mạng.
- C. đóng vai trò hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.
- D. Luôn là lực lượng quyết định trong cả khởi nghĩa và chiến tranh.

**Câu 19 (VD):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám 1945 và hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ.
- Phân tích các đáp án, loại trừ.

**Cách giải:**

A, C loại, đóng vai trò xung kích, nòng cốt, hỗ trợ quần chúng nổi dậy là vai trò của lực lượng vũ trang trong cách mạng tháng Tám năm 1945.

D loại, trong cách mạng tháng Tám 1945, lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi nhưng trong hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945 – 1975), lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

=> Thực tiễn cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh nhân dân (1945-1975) ở Việt Nam cho thấy lực lượng chính trị là cơ sở xây dựng và phát triển mọi mặt của cách mạng.

**Đáp án: B**

**Câu 20:** Trong thời kì 1945 - 1954, chiến thắng nào của nhân dân Việt Nam buộc thực dân Pháp phải thay đổi chiến lược chiến tranh ở Đông Dương từ “đánh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”?

- |                                |                                 |
|--------------------------------|---------------------------------|
| A. Việt Bắc thu - đông (1947). | B. Biên giới thu - đông (1950). |
| C. Điện Biên Phủ (1954).       | D. Đông - Xuân (1953 - 1954).   |

**Câu 20 (NB):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

**Cách giải:**

Trong thời kì 1945 - 1954, chiến thắng Việt Bắc thu – đông (1947) của nhân dân Việt Nam buộc thực dân Pháp phải thay đổi chiến lược chiến tranh ở Đông Dương từ “đánh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài”.

**Đáp án: A**

**Câu 21:** Đầu thế kỷ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động ngoại giao tại quốc gia nào sau đây?

- |            |          |        |             |
|------------|----------|--------|-------------|
| A. Ai Cập. | B. Pháp. | C. Bỉ. | D. Nam Phi. |
|------------|----------|--------|-------------|

**Câu 21 (NB):**

**Phương pháp:**

Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh.

**Cách giải:**

Đầu thế kỷ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động ngoại giao tại Pháp.

**Đáp án: B**

**Khai thác các tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24:**

*“Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua những nỗ lực hợp tác chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một cộng đồng các nước Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng. Thúc đẩy hòa bình ổn định khu vực bằng việc tôn trọng pháp lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các nước trong khu vực và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học - kỹ thuật và hành chính”.*

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998, tr.358)

**Câu 22:** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích nào sau đây?

- A. Giải quyết sự bất đồng, tranh chấp giữa các nước liên quan đến vấn đề Biển Đông.
- B. Hợp tác cùng nhau phát triển dựa trên một nền tảng kinh tế và chính trị thống nhất.
- C. Tăng cường hợp tác giữa các nước trong khu vực với Mỹ, Liên Xô và Trung Quốc.
- D. Phân đầu đưa Đông Nam Á trở thành một khu vực hòa bình, tự do và thịnh vượng.

**Câu 22 (NB):**

**Phương pháp:**

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định mục đích thành lập tổ chức ASEAN.

**Cách giải:**

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập với mục đích phân đầu đưa Đông Nam Á trở thành một khu vực hòa bình, tự do và thịnh vượng.

**Đáp án: D**

**Câu 23:** Nhận xét nào sau đây là đúng về hoạt động của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ những năm 90 của thế kỷ XX trở đi?

- A. Hợp tác kinh tế, văn hóa được đề cao song song với hợp tác an ninh, chính trị.
- B. Hợp tác các lĩnh vực an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa còn nhiều lỏng lẻo.
- C. Nhấn mạnh an ninh chính trị, hợp tác kinh tế, văn hóa còn ở mức độ thấp.
- D. Chủ yếu tập trung hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế và văn hóa - giáo dục.

**Câu 23 (TH):**

**Phương pháp:**

- Xem lại nội dung Hành trình phát triển của ASEAN.
- Phân tích, loại trừ phương án.

### Cách giải:

Từ những năm 1990 trở đi, ASEAN đã có bước chuyển quan trọng:

- Mở rộng thành viên (đến cuối thập niên 1990, hầu hết các nước Đông Nam Á đã gia nhập).
- Tăng cường hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực:
  - + Kinh tế: với việc ký kết Hiệp định Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN (AFTA).
  - + Chính trị – an ninh: như việc thông qua Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác (TAC).
  - + Văn hóa – xã hội: thông qua các chương trình giao lưu, bảo tồn di sản, giáo dục, y tế,...

=> Điều này khẳng định vai trò toàn diện của ASEAN, đề cao hợp tác song song giữa các lĩnh vực.

**Đáp án: A**

**Câu 24:** Năm 1967, tổ chức ASEAN được thành lập phản ánh xu thế nào sau đây?

- |                                |                                          |
|--------------------------------|------------------------------------------|
| A. Toàn cầu hóa, quốc tế hoá.  | B. Trật tự đa cực nhiều trung tâm.       |
| C. Liên minh, hợp tác khu vực. | D. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm. |

**Câu 24 (TH):**

### Phương pháp:

- Xem lại nội dung Quá trình hình thành và mục đích thành lập tổ chức ASEAN.

### Cách giải:

Năm 1967, tổ chức ASEAN được thành lập phản ánh xu thế liên minh, hợp tác khu vực.

**Đáp án: C**

## PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

**Câu 25:** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Trong các tháng 3 và 4-1945, tại Côn Minh, nhân danh Việt Minh, Hồ Chí Minh tiếp xúc với cơ quan cứu trợ không quân Mỹ (AGAS), Trung úy Sác-lơ Phên, Tướng Sê-nô và A. Pát-ti, thỏa thuận về phương thức hợp tác giữa Việt Minh và Mỹ,... Đầu tháng 5- 1945, trước khi về nước, Hồ Chí Minh gửi cho A. Pát-ti một bức thư cùng hai tài liệu đề nghị chuyển cho phái đoàn Mỹ ở Hội nghị Liên hợp quốc, kêu gọi ủng hộ nền độc lập của Việt Nam... Giữa tháng 6-1945, Hồ Chí Minh đến xóm Lũng Cò (xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) khảo sát địa hình và tìm hiểu tình hình về mọi mặt, chọn địa điểm làm sân bay để đón quân Đồng minh.... Chiều 17-7-1945, Đội “Con Nai” gồm 5 người nhảy dù xuống Tân Trào, Tuyên Quang (trong Khu Giải phóng Việt Bắc),*

được Việt Minh đón tiếp nồng nhiệt và chu đáo, mặc dù trong hoàn cảnh rất khó khăn”.

(Vũ Quang Hiền, “Hồ Chí Minh và quan hệ của Mặt trận Việt Minh với các nước Đồng minh chống phát xít (1941 - 1945)”, Tạp chí Nhân quyền, đăng ngày 1-9-2016)

a) Đầu năm 1945, tại Trung Quốc, Hồ Chí Minh tiếp xúc với phái bộ Mỹ đang hoạt động chống Nhật.

b) Sự hợp tác giữa Việt Nam và lực lượng Đồng minh trong giai đoạn cuối của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vì lợi ích của cả hai bên.

c) Một trong các mục tiêu của Hồ Chí Minh khi tiếp xúc với phái bộ Mỹ ở Côn Minh năm 1945 là yêu cầu chi viện cho cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam.

d) Hoạt động đối ngoại của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương nhằm thiết lập quan hệ với các nước Đồng minh, tranh thủ sự công nhận và ủng hộ của quốc tế đối với phong trào Việt Minh.

**Câu 25 (VD):**

**Phương pháp:**

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

**Cách giải:**

a) Đúng, đầu năm 1945, tại Trung Quốc, Hồ Chí Minh tiếp xúc với phái bộ Mỹ đang hoạt động chống Nhật.

b) Đúng, Sự hợp tác giữa Việt Nam và lực lượng Đồng minh trong giai đoạn cuối của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vì lợi ích của cả hai bên.

c) Sai, một trong các mục tiêu của Hồ Chí Minh khi tiếp xúc với phái bộ Mỹ ở Côn Minh năm 1945 là yêu cầu chi viện cho phong trào giải phóng dân tộc năm 1945 của Việt Nam.

d) Đúng, hoạt động đối ngoại của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương nhằm thiết lập quan hệ với các nước Đồng minh, tranh thủ sự công nhận và ủng hộ của quốc tế đối với phong trào Việt Minh.

**Đáp án: Đ, Đ, S, Đ**

**Câu 26:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Trước thắng lợi vĩ đại của Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của phát xít Nhật, buộc Nhật phải đầu hàng không điều kiện, Đảng ta đã kịp thời nắm lấy thời cơ có một không hai đó để phát động cao trào tổng khởi nghĩa, dựa vào lực lượng chính trị của đông đảo quần chúng ở thành thị và nông thôn kết hợp với các lực lượng vũ trang cách mạng, đập tan các cơ quan đầu não của địch ở*

thủ đô và các thành phố, xóa bỏ hoàn toàn hệ thống cai trị của địch ở nông thôn, giành chính quyền trong phạm vi cả nước”.

(Lê Duẩn, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, NXB Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.48)

- a) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã xóa bỏ hoàn toàn xã hội phong kiến tồn tại hàng thế kỷ ở nước ta.
- b) Tận dụng có hiệu quả thời cơ, đẩy lùi nguy cơ là bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam hiện nay.
- c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã giải quyết thành công vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- d) Việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện đã tạo thời cơ có một không hai để nhân dân Việt Nam nổi dậy giành chính quyền.

#### **Câu 26 (VD):**

#### **Phương pháp:**

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

#### **Cách giải:**

- a) Sai, thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã chấm dứt thời kì phong kiến ở nhưng ta nhưng chưa hoàn toàn xóa bỏ được những tàn dư phong kiến.
- b) Đúng, tận dụng có hiệu quả thời cơ, đẩy lùi nguy cơ là bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam hiện nay.
- c) Đúng, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đã giải quyết thành công vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- d) Đúng, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện đã tạo thời cơ có một không hai để nhân dân Việt Nam nổi dậy giành chính quyền.

**Đáp án: S, Đ, Đ, Đ**

**Câu 27:** Cho những thông tin trong bảng sau đây:

| Thời gian | Nội dung                                                                  |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1949  | Mỹ và các nước phương Tây thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương    |
| Năm 1955  | Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập tổ chức Hiệp ước Vác - sa - va      |
| Năm 1972  | Mỹ và Liên Xô kí Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM) và Hiệp ước hạn chế |

|          |                                                     |
|----------|-----------------------------------------------------|
|          | vũ khí chiến lược (SALT I)                          |
| Năm 1989 | Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh    |
| Năm 1991 | Liên Xô tan rã, trật tự hai cực I - an - ta sụp đổ. |

a) Sự thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa- va phản ánh sự đối đầu về kinh tế giữa Mỹ và Liên Xô.

b) Sự tồn tại của các trật tự thế giới từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay chứng tỏ vai trò chi phối quan hệ quốc tế của các cường quốc trong hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

c) Bảng thông tin trên thể hiện những sự kiện diễn ra trong thời kỳ tồn tại của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

d) Việc Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh chứng tỏ phương thức lấy đối đầu về kinh tế, chính trị, quân sự giữa hai nước không còn phù hợp trong bối cảnh lịch sử mới.

### Câu 27 (VD):

#### Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

#### Cách giải:

a) Sai, sự thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa- va phản ánh sự đối đầu về quân sự giữa Mỹ và Liên Xô.

b) Sai, hiện nay, thế giới đang phát triển theo xu thế đa cực. Trong một thế giới đa cực, không có quốc gia nào độc tôn hoặc kiểm soát tất cả các khía cạnh của hệ thống quốc tế. Thay vào đó, quyền lực và ảnh hưởng được phân phối và phân tán giữa nhiều quốc gia hoặc nhóm quốc gia.

c) Đúng, bảng thông tin trên thể hiện những sự kiện diễn ra trong thời kỳ tồn tại của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

d) Đúng, việc Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh chứng tỏ phương thức lấy đối đầu về kinh tế, chính trị, quân sự giữa hai nước không còn phù hợp trong bối cảnh lịch sử mới.

**Đáp án: S, S, Đ, Đ**

### Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau:

*“Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hoá là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng văn minh...”*

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, NXB Chính trị quốc

- a) Từ khi Đổi mới đất nước, Việt Nam đã trở thành điểm đến tiềm năng của các nhà đầu tư nước ngoài do ổn định về chính trị, nguồn nhân lực dồi dào với giá lao động rẻ.
- b) Trong giai đoạn 1996 - 2006, Đảng chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất, xóa bỏ giai cấp bóc lột, củng cố khối liên minh công nông.
- c) Trong giai đoạn 1996 - 2006, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới là xây dựng nền kinh tế mở, hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới.
- d) Trong thời kỳ Đổi mới, tỷ trọng công nghiệp tăng nhanh. Nhờ đó, Việt Nam đã hoàn thành quá trình công nghiệp hóa đất nước.

**Câu 28 (VD):****Phương pháp:**

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

**Cách giải:**

- a) Đúng, từ khi Đổi mới đất nước, Việt Nam đã trở thành điểm đến tiềm năng của các nhà đầu tư nước ngoài do ổn định về chính trị, nguồn nhân lực dồi dào với giá lao động rẻ.
- b) Sai, trong giai đoạn 1996 - 2006, Đảng chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- c) Đúng, trong giai đoạn 1996 - 2006, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công cuộc đổi mới là xây dựng nền kinh tế mở, hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới.
- d) Sai, trong thời kỳ Đổi mới, tỷ trọng công nghiệp tăng nhanh. Tuy vậy, Việt Nam vẫn đang trong thời kì xây dựng đất nước theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

**Đáp án: Đ, S, Đ, S**

----- HẾT -----